# **[MẪU: Server NGINX + Apache + formaLMS]**

1. **Danh sách thành viên & Công việc**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ & tên** | **MSSV** | **Công việc** | **Tiến độ** |
| Lê Trọng Linh |  | - Cài đặt demo formaLMS trên Ubuntu 18.04 với NGINX, Apache2, MariaDB và PHP 7.0  - Hướng dẫn sử dụng |  |
| Bùi Chiến Thắng |  | - Tìm hiểu tài liệu về formaLMS  - Phân tích Ưu điểm / Nhược điểm  - So sánh formaLMS và Moodle |  |

1. **Nội dung nghiên cứu** [Phụ thuộc vào đề tài mà đưa ra cách trình bày phù hợp]

FormaLMS là gì? [Trả lời được câu hỏi, Giải pháp/Phần mềm mình đang nghiên cứu là cái gì? Để làm cái gì?]

- Là hệ thống quản lý học tập được sử dụng để quản lý và cung cấp các khóa đào tạo trực tuyến.

- Được thiết kế để đào tạo cho công ty, sinh ra để phù hợp với nhu cầu và quy trình của công ty bạn.

- Dễ dàng tích hợp với bất kỳ phần mềm mạng nội bộ nào, mở rộng các chức năng với một loạt các plugin.

- Forma được phát triển bởi một mạng lưới các công ty, với một cộng đồng mạnh mẽ và tích cực: nó là nguồn mở và nó MIỄN PHÍ.

* 1. FormaLMS có chức năng cụ thể là gì? [Trả lời câu hỏi những gì mà Giải pháp/Phần mềm đang làm có thể làm được? hay dùng vào việc cụ thể gì?] hoặc Các khái niệm [Nếu đề tài có tính chất lý thuyết cần giải thích] hoặc Cấu trúc

Được thiết kế đặc biệt để dễ sử dụng cho học sinh và giáo viên, với bố cục hiện đại

Quản lý nhiều tài liệu đào tạo khác nhau: quét đa phương tiện, trang html, video nhúng ... và tạo các đánh giá mạnh mẽ trực tiếp với chức năng quản lý điểm số và điều kiện tiên quyết.

Tích hợp với hệ thống hội nghị truyền hình của bạn để tạo hội thảo trên web của bạn.

* 1. Hoạt động của formaLMS: [Nếu là kiến trúc/giải pháp] hoặc So sánh Ưu/Nhược điểm

Đang tìm hiểu

* 1. Hướng dẫn cài đặt formaLMS trên Ubuntu

Đang tìm hiểu

Trước khi cài đặt ta nên tìm hiểu một vài khái niệm và cách thức hoạt động của nó

**NGINX, Apache, Web server, VPS là gì?**

Web server có nghĩa là máy chủ, được kết nối với tập hợp mạng máy tính mở rộng, web server phải là máy tính có dung lượng lớn, tốc độ rất cao và phải hoạt động liên tục không ngừng để có thể lưu trữ vận hành tốt 1 kho dữ liệu trên internet, thông qua các cổng giao tiếp riêng biệt của mỗi máy chủ

🡺 tóm lại: Web server chính là máy chủ, được thiết kế với các siêu tính năng dùng để chứa các dữ liệu cho một phần mạng lưới máy tính trên internet. Tất cả những hoạt động dịch vụ trên internet nào cũng đều phải có máy chủ này mới hoạt động được.

Cách hoạt động: Ví dụ như, khi ai đó gửi một yêu cầu để mở một trang web. Trình duyệt sẽ liên lạc với server chứa website đó. Sau đó, server sẽ tìm kiếm đúng file yêu cầu của trang đó và gửi ngược về cho server. Đây là một loại truy vấn đơn giản nhất.

NGINX là phần mềm web server mã nguồn mở.

Apache là một trong những đối thủ chính của NGINX

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | NGINX | Apache |
| Hệ điều hành hỗ trợ | Chạy được trên nhiều hệ điều hành khác nhau của hệ thống Unix | ………… |
| Hỗ trợ người dùng | Có hệ thống mailing hỗ trợ | Cũng có hệ thống mailing hỗ trợ  Apache thiếu hỗ trợ từ chính công ty |
| Hiệu năng | Nội dung tĩnh: nhanh hơn 2 lần và dùng ít bộ nhớ hơn 🡺 lựa chọn tốt hơn cho web tĩnh nhiều hơn  Nội dung động: tốc độ giống Apache | ………………  Là lựa chọn tốt cho web động |

🡺 là 2 web server tốt nhất trên thị trường và nên kết hợp cả 2 web server để tận dụng được ưu điểm của chúng

VPS( **V**irtua **P**rivate **S**erver) là máy chủ ảo cá nhân. VPS hosting là một dịch vụ được sử dụng làm nền tảng cho website.

Cách thức hoạt động:

**MariaDB:**

* 1. Hướng dẫn Sử dụng/Quản trị [Mô tả các việc phải thiết lập, sử dụng AAA để tạo ra các chức năng Sản phẩm hoặc Cấu hình của giải pháp]